

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 75/2019/HNGĐ - ST
Ngày 14-11-2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Đình Tâm
2. Ông Trương Văn Khắc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng – Thư ký Tòa án, TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền – Kiểm sát viên

Ngày 14/11/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành xét xử công khai vụ án thụ lý số:216/2019/TLST- HNGĐ ngày 04/10/2019 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/10/2019 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

2.Bị đơn: Anh Đinh Văn Ng; Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Ng, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2019, trong bản tự khai ngày 04/10/2019 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đinh Văn Ng kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/9/2010 tại Ủy ban nhân dân (Sau đây viết tắt là UBND) xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau ngày cưới, vợ chồng hòa thuận được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi cọ và đã có lần dẫn đến đánh đập. Vợ chồng đã được gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng vẫn không thể hòa hợp được. Thời gian kéo dài khiến cho hai vợ chồng đều cảm thấy mệt mỏi, chán nản, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị đã về nhà bố mẹ đẻ từ năm 2015 và vợ chồng ly thân từ đó đến

nay đã được 04 năm, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ng.

Về con cái: Vợ chồng có một con chung là cháu Đinh Mạnh H, sinh ngày 22/01/2011, hiện nay cháu đang ở với anh Ng và ông bà nội. Ly hôn, chị H yêu cầu được giao con cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chị cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ng mỗi tháng là 700.000đ cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản : Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/10/2019, anh Đinh Văn Ng trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/9/2010 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau ngày cưới, vợ chồng hòa thuận được 04 năm thì bắt đầu sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi cọ và đã có lần dẫn đến đánh đập. Vợ chồng đã được gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng vẫn không thể hòa hợp được. Thời gian kéo dài khiến cho hai vợ chồng đều cảm thấy mệt mỏi, chán nản, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị H đã về nhà bố mẹ đẻ từ năm 2015 và vợ chồng ly thân từ đó đến nay đã được 04 năm, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Về con cái: Vợ chồng có một con chung là cháu Đinh Mạnh H, sinh ngày 22/01/2011, hiện nay cháu đang ở với anh. Ly hôn, anh Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi con và anh đồng ý với mức cấp dưỡng nuôi con mà chị H đề nghị là 700.000đ/tháng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ, thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy giữa chị H và anh Ng mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, nay cả chị H và anh Ng đều yêu cầu giải quyết cho ly hôn, nghĩ nên chấp yêu cầu của chị H và anh Ng. Đề nghị áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Về hôn nhân, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đinh Văn Ng. Về con cái, giao con chung là cháu Đinh Mạnh H, sinh ngày 22/01/2011 cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chị H cấp dưỡng nuôi chung cùng anh Ng mỗi tháng cho mỗi cháu là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) cháu đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Về tố tụng:

[1]. Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình có con chưa thành niên và trong quá trình giải quyết vụ án, do các bên đương sự chưa thống nhất được các vấn đề tranh chấp trong vụ án nên Tòa án đã tiến hành xác minh để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo khoản 3 Điều 208 BLTTDS và đã thông báo kết quả thu thập tài liệu chứng cứ cho các bên đương sự cũng như Viện kiểm sát được biết.

[2]. Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các đương sự nhưng anh Ng không có mặt. Do đó, Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt anh Ng và đã thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Ng theo quy định tại khoản 3 Điều 210 Bộ luật tố tụng dân sự (Viết tắt là BLTTDS).

[3]. Tòa án cũng đã triệu tập họp lệ anh Ng đến phiên hoà giải hai lần nhưng anh Ng đều không đến để tham gia hoà giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 BLTTDS.

[4]. Tại phiên tòa hôm nay, anh Ng vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt anh Ng.

[5]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Văn Ng kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/9/2010 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân gia đình, như vậy là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 28 BLTTDS. Sau ngày cưới, vợ chồng hòa thuận được 04 năm thì bắt đầu sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi cọ và đã có lần dẫn đến đánh đập. Vợ chồng đã được gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng vẫn không thể hòa hợp được. Chị H đã về nhà bố mẹ đẻ từ năm 2015 và vợ chồng ly thân từ đó đến nay đã được 04 năm, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Việc này, cả chị H và anh Ng đều thừa nhận và đã được các cấp chính quyền xã T xác nhận. Đồng thời cũng phù hợp với nội dung mà Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương. Nay cả chị H và anh Ng đều yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, nghĩ nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị H và anh Ng được ly hôn.

[6]. Về con cái: Vợ chồng có một con chung là cháu Đinh Mạnh H, sinh ngày 22/01/2011. Ly hôn, cả chị H và anh Ng đều yêu cầu được giao cháu H cho anh Ng được trực tiếp nuôi dưỡng, chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ng mỗi tháng số tiền là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Xét thấy từ khi vợ chồng chị H và anh Ng sống ly thân thì cháu H luôn ở với bố, bản thân cháu cũng có nguyện vọng được ở với bố. Do đó, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của chị H và anh Ng, giao cháu H cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ng mỗi tháng cho số tiền là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

[7]. Về tài sản: Chị H và anh Ng không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[8]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 BLTTDS; Điều 6; Khoản 1 Điều 24; Điểm a, khoản 5, điểm a khoản 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đinh Văn Ng.
2. Về con cái: Giao con chung là cháu Đinh Mạnh H, sinh ngày 22/01/2011 cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ng mỗi tháng là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc đến khi các đương sự có yêu cầu khác. Khoản tiền cấp dưỡng được thi hành ngay mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Chị H có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ khi anh Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng chị H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357; Khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về việc cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền chị H đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự Thạch Thành, theo biên lai số: AA/2016/0003802 ngày 04/10/2019. Chị H còn phải nộp tiếp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Nguyễn Thị H vắng mặt anh Đinh Văn Ng. Chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ng có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- Các đương sự
- VKSND Thạch Thành;
- UBND xã T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Cúc